

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng
và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng
trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

Căn cứ Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 26/TTr-STTTT ngày 31 tháng 3 năm 2020 về việc ban hành Quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện triển khai thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc (Thủ trưởng) các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.



Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 08 tháng 6 năm 2020 và thay thế Quyết định số 12/2015/QĐ-UBND ngày 12 tháng 02 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành Quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 của Quyết định;
- Văn phòng Chính phủ (A + B);
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Kiên Giang;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Thành viên UBND tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Website Kiên Giang;
- LĐVP, CVNC;
- Lưu: VT, STTTT. ltram. (01b)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Vũ Hồng

KIÊN GIANG

QUY ĐỊNH

Về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 06 /2020/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng; điều kiện về diện tích các phòng máy của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng; thời gian hoạt động của các đại lý Internet và điểm truy nhập Internet công cộng không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các chủ điểm truy nhập Internet công cộng; chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng; Sở Thông tin và Truyền thông; Ủy ban nhân dân cấp huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Đại lý Internet là tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ truy nhập Internet cho người sử dụng Internet thông qua hợp đồng đại lý Internet ký với doanh nghiệp cung cấp dịch vụ truy nhập Internet để hưởng hoa hồng hoặc bán lại dịch vụ truy nhập Internet để hưởng chênh lệch giá.

2. Điểm truy nhập Internet công cộng bao gồm:

a) Địa điểm mà đại lý Internet được quyền sử dụng hợp pháp để cung cấp dịch vụ;

b) Điểm truy nhập Internet công cộng của doanh nghiệp là địa điểm mà đơn vị thành viên hoặc cá nhân đại diện cho doanh nghiệp cung cấp dịch vụ truy nhập Internet trực tiếp quản lý để cung cấp dịch vụ truy nhập Internet cho người sử dụng Internet;

c) Điểm truy nhập Internet công cộng tại khách sạn, nhà hàng, sân bay, bến tàu, bến xe, quán cà phê và điểm công cộng khác là địa điểm mà tổ chức, cá nhân được

quyền sử dụng hợp pháp để cung cấp dịch vụ truy nhập Internet cho người sử dụng Internet.

3. Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng là địa điểm mà tổ chức, cá nhân được toàn quyền sử dụng hợp pháp để cung cấp cho người chơi khả năng truy nhập vào mạng và chơi trò chơi điện tử thông qua việc thiết lập hệ thống thiết bị tại địa điểm đó, bao gồm:

a) Điểm truy nhập Internet công cộng có cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử: Đại lý Internet; điểm truy nhập Internet công cộng của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet; điểm truy nhập Internet công cộng tại khách sạn, nhà hàng, sân bay, bến tàu, bến xe, quán cà phê và điểm công cộng khác có hợp đồng đại lý Internet ký với doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet;

b) Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng thông qua mạng máy tính (LAN, WAN) mà không kết nối với Internet.

4. Trò chơi G1 là trò chơi điện tử có sự tương tác giữa nhiều người chơi với nhau đồng thời thông qua hệ thống máy chủ trò chơi của doanh nghiệp.

Chương II

CÁC QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

1. Ủy ban nhân dân cấp huyện thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế theo quy định tại Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng và cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

2. Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng có thời hạn 03 năm.

Điều 5. Điều kiện về diện tích các phòng máy của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

1. Tổng diện tích các phòng máy của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tối thiểu 50 m² tại địa bàn thành phố là đô thị loại I, II, III hoặc cấp huyện là đô thị loại II.

2. Tổng diện tích các phòng máy của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tối thiểu 40 m² tại địa bàn thị trấn là đô thị loại IV, V thuộc cấp huyện.

3. Tổng diện tích các phòng máy của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tối thiểu 30 m² tại các khu vực khác.

Điều 6. Thời gian hoạt động của các đại lý Internet và điểm truy nhập Internet công cộng không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

Thời gian hoạt động của các đại lý Internet và điểm truy nhập Internet công cộng không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử từ 06 giờ đến 23 giờ trong ngày.

Chương III

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN LIÊN QUAN

Điều 7. Sở Thông tin và Truyền thông

1. Công khai trên Trang thông tin điện tử tổng hợp (<https://sttt.kiengiang.gov.vn>) của Sở danh sách các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng được cấp, bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh và danh sách các trò chơi G1 đã được phê duyệt nội dung, kịch bản và danh sách các trò chơi G1 đã bị thu hồi quyết định phê duyệt nội dung, kịch bản.

2. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện tuyên truyền, phổ biến định kỳ các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý Internet và trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh.

3. Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc quản lý, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh.

4. Hướng dẫn các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử phổ biến pháp luật về quản lý Internet và trò chơi điện tử đến chủ các điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh.

5. Trước ngày 15 tháng 12 hàng năm báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông các nội dung theo Mẫu số 14 tại Phụ lục I Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng.

12/03/2018

Điều 8. Công an tỉnh

1. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan chức năng có liên quan kiểm tra và xử lý các vi phạm trong hoạt động Internet công cộng và trò chơi điện tử công cộng.

2. Chỉ đạo Công an cấp huyện phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra và xử lý các vi phạm trong hoạt động Internet công cộng và trò chơi điện tử công cộng tại địa phương.

Điều 9. Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn pháp luật việc sử dụng dịch vụ Internet, dịch vụ trò chơi điện tử công cộng cho học sinh, sinh viên.

2. Phối hợp với các ngành chức năng cùng gia đình trong việc quản lý học sinh sử dụng dịch vụ Internet và dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, hạn chế và ngăn chặn những tác hại từ Internet.

Điều 10. Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý Internet và trò chơi điện tử công cộng tại địa phương.

2. Tổ chức thực hiện quản lý Nhà nước đối với hoạt động của các điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tại địa phương theo thẩm quyền.

3. Kiểm tra, xử lý vi phạm trong hoạt động của các điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tại địa phương theo quy định của pháp luật.

4. Hỗ trợ và phối hợp với các cơ quan chức năng của tỉnh trong công tác kiểm tra, xử lý vi phạm trong hoạt động của các điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tại địa phương.

5. Công khai trên Trang thông tin điện tử tổng hợp của Ủy ban nhân dân cấp huyện danh sách các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng được cấp và bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, đồng thời thông báo về Sở Thông tin và Truyền thông tại địa chỉ thư điện tử: stttt@kiengiang.gov.vn.

6. Trước ngày 12 tháng 12 hàng năm báo cáo Sở Thông tin và Truyền thông các nội dung theo Mẫu số 14 tại Phụ lục I Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Vũ Hồng

